

TÒA ÁN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
NHÂN DÂN **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
HUYỆN ĐÔNG A
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Đông A, ngày 30 tháng 3 năm 2022.

Số: 55/2022/QĐST- KDTM

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG A – THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ vào các Điều 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 22 tháng 3 năm 2022 về việc các đương sự đã thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án *kinh doanh thương mại* thụ lý số 24/2022/TLST- KDTM ngày 02 tháng 3 năm 2022.

XÉT THẤY

Việc thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam
Địa chỉ: Số 02 phố Láng H, phường Thành C, quận Ba Đ, thành phố Hà Nội
Người đại diện theo pháp luật: Ông **Tiết Văn T** - Tổng Giám đốc

Người Đại diện theo ủy quyền: Ông **Trịnh Xuân L** - Giám đốc Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam - Chi nhánh Đông A.

Người đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng: Ông **Nguyễn Hoàng S** - Giám đốc phòng giao dịch Dâu - Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam - Chi nhánh Đông A

(Quyết định ủy quyền số 642/QĐ-NHNo.ĐA-TH ngày 15/6/2021 của Giám đốc Agribank Chi nhánh Đông A)

Bị đơn: Ông Nguyễn Văn C, sinh năm 1966
Bà Nguyễn Thị T1, sinh năm 1983.

Nơi cư trú: Thôn Vân Đ, xã Vân H, huyện Đông A, TP Hà Nội.

Người đại diện theo ủy quyền của bà T1 là ông C.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

- Cháu Nguyễn Khánh T2 , sinh năm 2009(con ông C , bà T1).
- Cháu Nguyễn Thảo N , sinh năm 2011 (con ông C , bà T1).

Đều có hộ khẩu thường trú: Thôn Vân Đ, xã Vân H, huyện Đông A, TP Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật của cháu T2 , cháu Nguyễn là ông C , bà T1 .

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ngày 27/9/2017, Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam – Chi nhánh Đông A- Phòng giao dịch Dâu (gọi tắt là “Agribank Chi nhánh Đông A- Phòng giao dịch Dâu”) và ông Nguyễn Văn C (Đại diện theo giấy ủy quyền số ngày 25/9/2017) ký Hợp đồng tín dụng số **3140-LAV-201705038** với một số nội dung chính như sau:

Hạn mức tín dụng được cấp: 800.000.000 đồng (Bằng chữ: Tám trăm triệu đồng)

Thời hạn duy trì hạn mức tín dụng vay: 12 tháng kể từ ngày ký Hợp đồng tín dụng

Mục đích vay vốn: Sản xuất kinh doanh đồ gỗ.

Thời hạn trả gốc lãi theo từng Báo cáo đề xuất giải ngân kèm giấy nhận nợ

Lãi suất cho vay tại thời điểm ký hợp đồng tín dụng: 9%

Phương thức áp dụng lãi suất cho vay, lãi chậm trả, phí: Có điều chỉnh. Lãi suất cho vay thỏa thuận có điều chỉnh định kỳ tối thiểu 3 tháng/1 lần không vượt quá khung quy định lãi suất cho vay agribank, phù hợp với quy định lãi suất cho vay agribank chi nhánh Đông A từng thời kỳ.

Tài sản đảm bảo cho khoản vay gồm:

- Thửa đất số 27; tờ bản đồ số 3VĐ tại địa chỉ :Thôn Vân Đ, xã Vân H, huyện Đông A- TP Hà Nội theo Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất số:**BY 772361** do UBND huyện Đông A -TP Hà Nội cấp ngày 27/5/2015 mang tên ông Nguyễn Văn C .

Tính đến ngày 23/3/2022, ông Nguyễn Văn C , bà Nguyễn Thị T1 còn nợ ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam số tiền gồm:

- Số tiền gốc còn nợ: 784.000.000 đồng

- Số lãi trong hạn: 153.385.728 đồng;

Tổng số tiền: 937.385.728 đồng.

Phương án trả nợ như sau:

- Ngày 28/4/2022, ông Nguyễn Văn C , bà Nguyễn Thị T1 có nghĩa vụ thanh toán cho ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam 150.000.000 đồng trừ vào nợ gốc trước.

- Ngày 28/12/2022, ông Nguyễn Văn C , bà Nguyễn Thị T1 có nghĩa vụ thanh toán cho ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam 150.000.000 đồng trừ vào nợ gốc trước.

- Ngày 28/6/2023, ông Nguyễn Văn C , bà Nguyễn Thị T1 có nghĩa vụ thanh toán cho ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam 130.000.000 đồng trừ vào nợ gốc trước.

- Ngày 28/12/2023, ông Nguyễn Văn C , bà Nguyễn Thị T1 có nghĩa vụ thanh toán cho ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam 130.000.000 đồng trừ vào nợ gốc trước.

- Ngày 28/6/2024, ông Nguyễn Văn C , bà Nguyễn Thị T1 có nghĩa vụ thanh toán cho ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam 130.000.000 đồng trừ vào nợ gốc trước.

- Ngày 28/12/2024, ông Nguyễn Văn C , bà Nguyễn Thị T1 có nghĩa vụ thanh toán cho ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam 130.000.000 đồng trừ vào nợ gốc trước.

- Ngày 28/3/2025, ông Nguyễn Văn C , bà Nguyễn Thị T1 có nghĩa vụ thanh toán cho ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam toàn bộ số tiền gốc và lãi còn lại.

- Trường hợp ông Nguyễn Văn C , bà Nguyễn Thị T1 không thực hiện nghĩa vụ trả nợ hoặc vi phạm bất kỳ kỳ trả nợ nào theo cam kết thì Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền xử lý tài sản thế chấp là quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất là thửa số 27; tờ bản đồ số 3VĐ tại địa chỉ :Thôn Vân Đ, xã Vân H, huyện Đông A- TP Hà Nội theo Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất số: **BY 772361** do UBND huyện Đông A -TP Hà Nội cấp ngày 27/5/2015 mang tên ông Nguyễn Văn C .

- Trường hợp xử lý tài sản đảm bảo không đủ thực hiện nghĩa vụ trả nợ thì ông Nguyễn Văn C , bà Nguyễn Thị T1 phải tiếp tục thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho đến khi hoàn thành nghĩa vụ trả nợ.

- Ông Nguyễn Văn C , bà Nguyễn Thị T1 phải tiếp tục chịu lãi phát sinh từ ngày 24/3/2022 tương ứng với số dư nợ gốc thực tế theo mức lãi suất hai bên đã thoả thuận trong Hợp đồng tín dụng số **3140-LAV-201705038** ký ngày **27/9/2017**.

* **Về án phí:** ông Nguyễn Văn C , bà Nguyễn Thị T1 phải chịu 20.061.000 đồng (Hai mươi triệu không trăm sáu mươi một nghìn đồng) tiền án phí để sung ngân sách nhà nước.

Ngân hàng nông nghiệp phát triển nông thôn Việt Nam được nhận lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp 22.449.000 đồng (Hai mươi hai triệu bốn trăm bốn mươi chín nghìn đồng) tại biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2020/0046040 ngày 25/02/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đông A, thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án

dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận

- Tòa án nhân dân TP Hà Nội.
- VKSND huyện Đông A.
- Chi cục THA dân sự huyện Đông A.
- Những người tham gia tố tụng.
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Bùi Quang Dũng